

Số: 15/2025/QĐST- HNGĐ

KL, ngày 10 tháng 01 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 464/2024/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 11 năm 2024, về việc: Xin ly hôn, giữa:

Nguyên đơn: Chị **Nguyễn Thùy N**, sinh năm 1993;

Địa chỉ: Thôn Xuân T, xã K, huyện KL, thành phố Hà Nội.

Bị đơn: Anh **Đình Văn N**, sinh năm 1991;

Địa chỉ: Thôn Xuân T, xã K, huyện KL, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 01 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 01 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thùy N và anh Đình Văn N.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị N và anh N thống nhất xác định anh, chị có 02 con chung là cháu Đình Nhật Anh, sinh ngày 06/8/2014 và cháu Đình Nhật Huy, sinh ngày 10/10/2018. Khi ly hôn giao cháu Nhật Huy cho chị N là mẹ được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục; giao cháu Nhật Anh cho anh N là bố được

trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục. Chị N, anh N mỗi bên nuôi 01 con, hai bên không bên nào phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung cho bên nào cho đến khi các con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác của pháp luật;

Tạm hoãn nghĩa vụ đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung của anh N cho chị N cho đến khi cháu Nhật Huy trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc khi có thay đổi khác của pháp luật;

Tạm hoãn nghĩa vụ đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung của chị N cho anh N cho đến khi cháu Nhật Anh trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc khi có thay đổi khác của pháp luật;

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản, nhà ở chung: Hai bên không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.
- Về nợ chung: Hai bên không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Ghi nhận sự tự nguyện của chị Nguyễn Thùy N tự nguyện chịu cả 150.000 đồng án phí HNGĐ – ST. Số tiền 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí ly hôn sơ thẩm chị N đã nộp theo biên lai thu tiền ký hiệu: BLTU/23, số 0065587 ngày 06/11/2024 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện KL, sau khi đối trừ 150.000 đồng án phí HNGĐ – ST, chị N được hoàn lại 150.000 đồng.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Viện kiểm sát huyện KL;
- Chi Cục THADS huyện KL;
- UBND xã K, huyện KL, thành phố Hà Nội.
(ĐKKH số 99, ngày 23/12/2013);
- Lưu hồ sơ; Vp.

Thẩm phán

Đoàn Thành Nam